**Điểm khác nhau giữa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính thông thường:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Văn bản quy phạm pháp luật** | **Văn bản hành chính** |
| Khái niệm | Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản có chứa quy phạm pháp luật, được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định của Pháp luật. (Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015). | Văn bản hành chính được định nghĩa theo khoản 2 Điều 3 Nghị định 30/2020/NĐ-CP của chính phủ về công tác văn thư có nội dung như sau: Văn bản hành chính là loại văn bản hình thành trong quá trình chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc của các cơ quan, tổ chức. |
| Hiệu lực pháp lý | Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản hành chính. Áp dụng rộng rãi trên toàn bộ lãnh thổ và dân cư. Các cá nhân và tổ chức phải tuân thủ và thực hiện các quy định trong văn bản QPPL. | Văn bản hành chính có hiệu lực thấp hơn văn bản quy phạm pháp luật. Áp dụng trong phạm vi cụ thể mà nó được ban hành. Văn bản thường chỉ áp dụng cho các cơ quan nhà nước và tổ chức liên quan đến công việc cụ thể. |
| Nội dung | Chứa những quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc, được áp dụng nhiều lần đối với nhiều đối tượng. | Nội dung chỉ mang tính chất thông tin để giải quyết các công việc cụ thể, trao đổi, ghi chép công việc… |
| **Thủ tục xây dựng,**  **ban hành** | Phải được xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015. | Các cơ quan, đơn vị, cá nhân nào ban hành thì sẽ tự soạn thảo và ban hành mà không cần tuân theo trình tự, thủ tục luật định nào. |
| **Thể thức trình bày** | Văn bản quy phạm pháp luật được trình bày theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định 34/2016/NĐ-CP. | Văn bản hành chính thông thường được trình bày theo quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP. |
| **Ví dụ** | **Bộ luật lao động:** Luật lao động của một quốc gia được ban hành bởi Quốc hội. Đây là một văn bản quy phạm pháp luật có tính pháp lý cao và có hiệu lực pháp lý rộng rãi trên toàn quốc. Luật lao động quy định về quyền và nghĩa vụ của người lao động, quyền và trách nhiệm của nhà tuyển dụng, điều kiện làm việc, bảo vệ lao động và các vấn đề liên quan khác. Nó áp dụng cho tất cả các ngành nghề và tổ chức trong quốc gia đó. | **Thông báo về thay đổi giờ làm việc:** Một công ty ban hành một thông báo về thay đổi giờ làm việc cho nhân viên. Đây là một văn bản hành chính thông thường, được ban hành bởi cơ quan quản lý nội bộ của công ty. |